

Số: 12/CV-2017

“V/v giải trình biến động lợi nhuận
trước và sau kiểm toán – báo cáo hợp nhất”

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 08 năm 2017

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung xin giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên cột “Kết quả kinh doanh lũy kế” của Báo cáo tài chính hợp nhất quý 2/2017 đã công bố so với báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2017 đã soát xét như sau:

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Sau kiểm toán	Trước kiểm toán	Chênh lệch	Tỷ lệ
Doanh thu cung cấp dịch vụ	363,084	332,170	30,913	9%
Các khoản giảm trừ doanh thu	57	52	5	10%
Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	363,027	332,119	30,908	9%
Giá vốn dịch vụ cung cấp	305,544	279,598	25,945	9%
Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	57,483	52,520	4,963	9%
Doanh thu hoạt động tài chính	1,016	1,055	(39)	-4%
Chi phí tài chính	25,562	23,230	2,332	10%
Chi phí bán hàng	12,225	8,761	3,464	40%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	21,599	18,376	3,223	18%
(Lỗ)/Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(888)	3,208	(4,096)	-128%
Thu nhập khác	7,160	7,351	(191)	-3%
Chi phí khác	429	1,126	(696)	-62%
Lợi nhuận khác	6,730	6,225	505	8%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5,843	9,433	(3,591)	-38%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1,637	2,721	(1,084)	-40%
Lợi nhuận sau thuế	4,206	6,713	(2,507)	-37%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	4,206	7,142	(2,936)	-41%

Lợi nhuận sau thuế TNDN của cổ đông Công ty mẹ sau kiểm toán giảm 2,936 triệu đồng so với số đã công bố là do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

Công đã đề nghị bổ sung thêm bút toán trích lập dự phòng phải thu khó đòi là hơn 2 tỷ đồng, theo như thuyết minh số 8 trên BCTC.

Bổ sung thêm chi phí khấu hao cho các xe hợp tác kinh doanh để phù hợp với thời gian thực tế của hoạt động kinh doanh 600 triệu đồng.

Các yếu tố khác có sự biến động nhẹ nhưng không đáng kể.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu: VT, QLNV



TỔNG GIÁM ĐỐC